

Số: 29/2022/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 04 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 49/2022/TLST-HNGĐ ngày 16/ 05/2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Sầm Thị N, sinh năm: 1980; Địa chỉ : Bản P, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Lương Văn T, sinh năm 1982; Địa chỉ : Bản P, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTHQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 06 năm 2022.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Sầm Thị N và anh Lương Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Sầm Thị N và anh Lương Văn T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Sầm Thị N và anh Lương Văn T thỏa thuận giao con chung là Lương Tuấn T, sinh ngày: 08/8/2008 cho chị Sầm Thị N trực tiếp, trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi con chung cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lương Văn T, kể từ tháng 07 năm 2022. Không ai được cản trở việc thăm nom con chung.

Còn con chung Lương Tuấn Đ, sinh ngày: 13/10/2003, đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Chị Sầm Thị N và anh Lương Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Sầm Thị N tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006085, ngày 13/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Phong. Trả lại cho chị Sầm Thị N số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự/.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Q;
- Nơi thực hiện ĐKKH;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thảo